

Số: *4515* /LĐTBXH-KHTC

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2014

V/v góp ý dự thảo Báo cáo
Kiểm toán Chương trình MTQG
Việc làm và Dạy nghề 2012-2013

Kính gửi: Kiểm toán Nhà nước

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhận được công văn số 1037/KTNN-CN III ngày 06/11/2014 của Kiểm toán nhà nước về dự thảo Báo cáo Kiểm toán Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm và Dạy nghề giai đoạn 2012 - 2013, sau khi nghiên cứu, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tham gia ý kiến giải trình, bổ sung đề nghị Kiểm toán Nhà nước nghiên cứu, sửa đổi như sau:

A. Đề nghị Kiểm toán Nhà nước nghiên cứu báo cáo kết quả kiểm toán theo hướng làm rõ đối với cơ quan quản lý Chương trình, dự án và cơ quan, đơn vị thực hiện Dự án

1. Kết quả kiểm toán Chương trình, Dự án thành phần

- Tại Trung ương:

+ Tại cơ quan quản lý Chương trình;

+ Tại cơ quan quản lý Dự án.

- Tại địa phương.

2. Kết quả kiểm toán tại cơ quan, đơn vị thực hiện Dự án:

- Tại Trung ương:

+ Tại Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

+ Tại các Bộ, ngành.

- Tại địa phương.

B. Một số ý kiến tham gia cụ thể đối với Dự thảo Báo cáo như sau:

I. Phần thứ nhất. Kết quả kiểm toán:

1. Phần I. Kết quả kiểm toán quyết toán của Chương trình

Tại mục 2. Chi phí đầu tư (trang 3): đề nghị *bổ sung số liệu cột tính chênh lệch* của Dự án Trung tâm giới thiệu việc làm khu vực miền Nam là - 971.513.000 đồng.

2. Phần II. Công tác quản lý, chỉ đạo, phối hợp thực hiện và kết quả thực hiện các mục tiêu của Chương trình:

2.1. Tại mục 1.2. Cơ chế huy động vốn

- Dòng cuối cùng (trang 3), đề nghị thay cụm từ “*các Bộ, ngành, địa phương*” bằng cụm từ “***một số Bộ, ngành, địa phương***” vì thực tế có một số Bộ, ngành, địa phương đã bố trí kinh phí thực hiện ngoài ngân sách trung ương (như số liệu tại đoạn 1, 2 trang 4 và các đoạn đầu trang 7 của Dự thảo báo cáo kiểm toán).

- Gạch đầu dòng thứ nhất (trang 4), cuối đoạn đề nghị bổ sung đối tượng hưởng lợi Dự án như sau: ***15 trường thụ hưởng dự án ADB, 05 trường thụ hưởng dự án Đức, Dự án giảm nghèo Đồng Bằng sông Cửu Long, Trường Lilama 2,...***

2.2. Tại mục 1.3. Công tác điều hành, quản lý Chương trình

a. Tại điểm 1.3.1, gạch đầu dòng thứ ba trang 4, đề nghị:

- Bỏ đoạn “*Một số đơn vị ... song chưa có sự phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền dẫn đến chưa thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin về dự án Chương trình và lĩnh vực có liên quan phục vụ công tác quản lý, điều hành và hoạch định chính sách cho Chương trình (Tổng cục Dạy nghề)*”. Vì thực tế, sự phối hợp giữa Bộ Lao động - Thương binh và xã hội và các Bộ liên quan, Ban quản lý Chương trình, Dự án của Bộ là tương đối tốt, cung cấp thông tin đầy đủ về Chương trình, dự án đến các cơ quan, đơn vị liên quan theo đúng quy định của Quyết định 135/2009/QĐ-TTg.

- Đề nghị sửa nhận định “*một số nội dung chi chưa có định mức*” thành “***một số nội dung chi chậm ban hành định mức***”.

- Đề nghị thay ghi chú “*(Tổng cục Dạy nghề, Cục Quản lý lao động ngoài nước)*” bằng “***(Bộ Công thương)***” vì nội dung “***chi đào tạo giáo viên, học sinh ở nước ngoài chưa đúng quy định***” là do Bộ Công thương tổ chức đưa giáo viên đi đào tạo tại Hàn Quốc (khoản chi sai 500trđ).

b. Tại điểm 1.3.2. Công tác lập, thẩm tra và phê duyệt đề án:

- Đề nghị sửa từ “*đề án*” ở tiêu đề Điểm 1.3.2 thành cụm từ “***các dự án thành phần***”.

- Đoạn thứ hai (trang 5), đề nghị:

+ Bỏ nhận định “*Qua kiểm toán tại Tổng cục Dạy nghề cho thấy: không theo dõi được thiết bị dạy nghề của các cơ sở dạy nghề nên thiếu cơ sở, căn cứ để xác định số lượng đơn vị, danh mục thiết bị cần đầu tư theo nghề trọng điểm các cấp độ cho từng trường*”. Vì theo quy định tại khoản 3 Điều 30 và khoản 9 Điều 31 Quyết định 135/2009/QĐ-TTg thì các Bộ, ngành, địa phương chịu trách nhiệm sử dụng kinh phí của Chương trình, dự án theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ được giao nên số lượng, danh mục thiết bị cần đầu tư theo nghề trọng điểm các cấp độ cho từng trường thuộc trách nhiệm của các trường được đầu tư và cơ quan chủ quản.

c. Tại điểm 1.5. Ban hành các văn bản, chính sách, thực hiện Chương trình

- Gạch đầu dòng thứ hai trang 5, đề nghị bỏ cụm từ “*phối hợp với Tổng cục Dạy nghề*”.

- Gạch đầu dòng thứ ba trang 5, đề nghị bỏ liệt kê các văn bản hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: số 668, 669/TCĐN-KHTC ngày 07/5/2012; số 2158/TCĐN-KHTC ngày 23/11/2012; số 2288/TCĐN-KHTC ngày 10/12/2012; số 1410/LĐTBXH-KHTC ngày 7/5/2012; công văn số 4359/LĐTBXH-KHTC ngày 22/11/2012).

3. Phần III. Chấp hành chế độ quản lý và thực hiện các mục tiêu của Chương trình:

3.1. Tại mục 1. Công tác lập, phân bổ, giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản của Chương trình tại Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

Đề phản ánh sát thực tình hình lập, phân bổ, giải ngân các dự án đầu tư theo kế hoạch vốn được giao vì thực tế thời gian giải ngân các dự án sử dụng vốn đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia được kéo dài đến sang năm sau của năm kế hoạch nên đánh giá tình hình giải ngân vốn cả năm phải tính cả số vốn được phép kéo dài thanh toán, do vậy đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau:

- Tại gạch đầu dòng thứ nhất trang 8: đề nghị sửa đoạn “*còn tồn tại: việc phân bổ vốn cho một số dự án chưa phù hợp dẫn đến...*” thành “*một số dự án không sử dụng hết chi phí dự phòng nên ...*”.

- Tại gạch đầu dòng thứ hai trang 8, đề nghị sửa lại như sau:

***“Năm 2012, kế hoạch vốn được giao 28.500trđ; thực hiện giải ngân đến hết 31/01/2012 là 16.800trđ, bằng 59% so với kế hoạch; tính đến hết 31/3/2013 thực hiện giải ngân là 23.834trđ, đạt 86,3% so với kế hoạch.*”**

***Năm 2013, kế hoạch vốn được giao là 160.975trđ; thực hiện giải ngân đến hết 31/01/2014 là 126.480trđ, bằng 79% so với kế hoạch; tính đến hết 30/6/2014 thực hiện giải ngân là 155.789trđ, đạt 96,7% so với kế hoạch. Nguyên nhân không đạt là do Dự án Hỗ trợ phát triển thị trường lao động gặp khó khăn về công tác giải phóng mặt bằng.*”**

3.2. Tại mục 2. Công tác lập, phân bổ, giao vốn sự nghiệp cho Chương trình

a. Tại gạch đầu dòng thứ ba trang 8: Đề nghị tách riêng phần đánh giá công tác lập dự toán của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và của các Bộ, ngành, địa phương như sau:

“- Hàng năm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan quản lý Chương trình) tổng hợp nhu cầu kinh phí trên cơ sở đề xuất của các Bộ, ngành, địa phương gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp, cân đối và báo cáo Chính phủ xem xét, trình Quốc hội thông qua. Tổng vốn sự nghiệp đề xuất trong 02 năm 2012-2013 là 7.758trđ (năm 2012: 3.868.000đ; năm 2013: 3.890.000đ).”

“- Đối với các Bộ, ngành, địa phương (cơ quan tham gia thực hiện Chương trình, dự án) xây dựng dự toán gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp theo quy định. Tuy nhiên, một số cơ quan, đơn vị lập dự toán còn chưa có thuyết minh cụ thể, cơ sở tính toán, dự kiến chi tiết nhiệm vụ và lập dự toán lớn hơn khả năng bố trí của NSNN (cao hơn 43%).”

b. Tại gạch đầu dòng thứ tư trang 8, đề nghị bổ sung công tác phân bổ dự toán cho các Bộ, ngành, địa phương thực hiện Chương trình, dự án:

- Bổ sung như sau:

“- Hàng năm, căn cứ thông báo số kinh phí thực hiện Chương trình hàng năm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng nguyên tắc và tiêu chí, định mức phân bổ kinh phí; dự kiến mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kinh phí chi tiết đến từng Bộ, ngành và địa phương gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Trên cơ sở kinh phí được Quốc hội thông qua, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu và tổng nguồn vốn (bao gồm cả vốn đầu tư và vốn sự nghiệp), Bộ trưởng Bộ Tài chính giao dự toán chi thường xuyên cho Cơ quan quản lý Chương trình, Cơ quan quản lý dự án và Cơ quan thực hiện Chương trình”.

- Đề nghị sửa:

+ Tại dấu cộng thứ nhất (trang 8), đề nghị bỏ nhận định *“Việc phân bổ kinh phí không gắn với từng chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể”*. Vì khi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội dự kiến phân bổ kinh phí đều xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ kinh phí cụ thể; tuy nhiên, khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính giao vốn cho các Bộ, ngành và địa phương chỉ chi tiết theo nguồn vốn, không chi tiết theo từng Dự án thực hiện của Chương trình; đồng thời, cơ quan quản lý chương trình chỉ được hướng dẫn chỉ tiêu chuyên môn, không được hướng dẫn kinh phí gây khó khăn cho địa phương trong công tác phân bổ nguồn lực từ ngân sách trung ương phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại địa phương; đồng thời việc xây dựng nguyên tắc, tiêu chí phân bổ ở Trung ương trở thành hình thức, kinh phí thực hiện ở địa phương không theo nguyên tắc, tiêu chí đã xác định.

+ Tại dấu cộng thứ hai, dòng 5 trang 9: đề nghị bỏ tên *“Trường Đại học Lao động Xã hội 3.000trđ”* trong nhận định hỗ trợ đầu tư không đúng mục tiêu vì: Khi phân bổ kinh phí cho Trường Đại học Lao động Xã hội (cơ sở Sơn Tây) thực hiện là đã có đề xuất nghề được lựa chọn đầu tư nghề trọng điểm cấp độ quốc gia (và đã được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tại Quyết định số 854/QĐ-LĐTBXH ngày 06/06/2013 về phê duyệt nghề trọng điểm và Trường được lựa chọn nghề trọng điểm giai đoạn 2011-2015). Đồng thời đề nghị bỏ đoạn *“thông báo phân bổ kinh phí dự án 6 (năm 2012) cho Đài Truyền hình Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội Nông dân Việt Nam là chưa đúng với quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình MTQG”* vì các đơn vị này đều tham gia thực hiện Dự án 6: (i) Đài Truyền hình Việt Nam tham gia hoạt động truyền thông; (ii) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham gia hoạt động nâng cao năng lực; truyền thông và giám sát, đánh giá; (iii) Hội Nông dân Việt Nam tham gia hoạt động nâng cao năng lực, giám sát, đánh giá thuộc Dự án 6.

c. Tại gạch đầu dòng thứ nhất trang 9:

- Dấu cộng thứ nhất: đề nghị bỏ đoạn nhận định “*Nguyên nhân chính của việc phân bổ không đúng quy định là do hàng năm Tổng cục Dạy nghề đều ban hành các văn bản hướng dẫn các cơ quan tham mưu của UBND tỉnh phân bổ theo ý kiến của Tổng cục về sử dụng vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư*”.

- Dấu cộng thứ 2: đề nghị bỏ đoạn “*Tổng cục Dạy nghề phân bổ dự toán vượt nhu cầu chi là 411,3 triệu đồng*”. Vì đây là kinh phí để chi quản lý dự án, thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án và thuê Kiểm toán dự án hoàn thành được Bộ Tài chính chấp thuận chuyển nguồn sang năm 2014 tại công văn số 5083/BTC-HCSN ngày 18/4/2014 của Bộ Tài chính.

3.3. Tại mục 3. Chấp hành chế độ chế độ quản lý tài chính và thực hiện các mục tiêu dự án

a. Tại khoản 3.1/. Dự án 1 “**Đổi mới và phát triển dạy nghề**”:

- Tại điểm 3.1.1, gạch đầu dòng thứ ba trang 10, đề nghị bỏ đoạn “***chưa thực hiện việc chuyển giao 11 bộ chương trình, tài liệu bồi dưỡng giáo viên dạy nghề***” vì Báo cáo kiểm toán đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2012-2013 nên đưa nhận định này sẽ dẫn đến hiểu là nhiệm vụ 2012-2013 là chuyển giao 11 bộ Chương trình này trong khi đây là nhiệm vụ theo kế hoạch sẽ thực hiện trong năm 2015.

- Tại điểm 3.1.2, khổ đầu tiên trang 11, đề nghị:

+ Sửa nội dung “; *sử dụng kinh phí chương trình để chi hoạt động thường xuyên (tại Tổng cục Dạy nghề: 2.315,1 trđ)*” thành “***còn sử dụng kinh phí Chương trình để chi hỗ trợ xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật; sửa đổi bổ sung Luật Dạy nghề, công tác học sinh, sinh viên***”.

+ Đề nghị bỏ nội dung “; *mặt khác còn một số khoản chi hồ sơ chưa đủ điều kiện quyết toán nhưng đơn vị vẫn đưa vào quyết toán với NSNN (Tổng cục Dạy nghề 15.358,4 trđ)*”. Vì tại thời điểm Đoàn Kiểm toán Nhà nước thực hiện kiểm toán, Tổng cục Dạy nghề đang tiến hành xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm 2013 cho các đơn vị trực thuộc, trong đó cũng xem xét đề nghị của Viện Nghiên cứu khoa học dạy nghề về quyết toán khoản kinh phí trên; đến nay Tổng cục Dạy nghề đã có Thông báo xét duyệt quyết toán năm 2013 của Viện Nghiên cứu khoa học dạy nghề, theo đó chuyển quyết toán năm 2014 khoản kinh phí 15.358,4trđ.

- Gạch đầu dòng thứ ba trang 11, đề nghị bỏ đoạn “*Mua sắm trang thiết bị không thực hiện đấu thầu cho các gói thầu có giá trị trên 100 triệu đồng (Tổng cục Dạy nghề)*”. Vì thực tế đây là các khoản chi in, photo các tài liệu chuyên môn thực hiện nhiều lần trong cả năm.

- Gạch đầu dòng thứ tư trang 11 nhận định về hiệu suất khai thác, sử dụng trang thiết bị được đầu tư đề nghị bỏ: “*02 Trường trực thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội gồm Trường Đại học Lao động - Xã hội, Trường Đại*

học Sư phạm kỹ thuật Nam Định”. Do 02 Trường này thụ hưởng kinh phí từ Dự án thấp và sau khi được đầu tư đã khai thác, sử dụng tốt thiết bị dạy nghề.

- Điểm 3.1.3. Tính hiệu lực của dự án (trang 12):

+ Tại khổ thứ nhất: (i) Dòng thứ tư từ trên xuống, đề nghị sửa số liệu về số trường được lựa chọn nghề trọng điểm trong 2 năm (2012-2013) là “142/231 trường” bằng **“142/158 trường”**; (ii) Dòng thứ 6 từ trên xuống, đề nghị thay cụm từ “các cơ sở dạy nghề” bằng cụm từ **“một số cơ sở dạy nghề”** vì thực tế không phải tất cả các cơ sở dạy nghề đều tuyển sinh giảm, sử dụng thiết bị không hiệu quả, đầu tư dàn trải. Nhiều trường thụ hưởng dự án có cơ sở vật chất, thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu đào tạo, trong đó một số nghề đã tiếp cận được trình độ tiên tiến của các nước trong khu vực ASEAN và trên thế giới.

b. Tại Khoản 3.2. Dự án 2 “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn”/Điểm 3.2.3:

- Dòng 17 từ dưới lên (trang 14), đề nghị thay cụm từ “các địa phương” bằng **“một số địa phương”** và dòng 10 từ dưới lên thay cụm từ “nhiều thiết bị mua về” bằng cụm từ **“có tình trạng thiết bị mua về”** để đảm bảo nhận xét khách quan hơn vì chỉ ở một số địa phương mới có tình trạng thiết bị mua về chưa được sử dụng hoặc dạy nghề cho lao động nông thôn chưa chú trọng đến chất lượng.

c. Tại khoản 3.4. Dự án 4 “Hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng”

- Về mục tiêu của Dự án tại dòng 10 từ dưới lên trang 16, đề nghị bổ sung cụm từ **“giai đoạn 2012-2015”** sau cụm từ **“Thực hiện mục tiêu của Dự án”**.

- Nhiệm vụ 1 tại gạch đầu dòng thứ tư trang 16, đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: **“Hỗ trợ lao động học nghề, ngoại ngữ, hiểu biết phong tục tập quán, pháp luật của nước tiếp nhận lao động để đi làm việc ở nước ngoài trong 2 năm 2012-2013 cho 1.152 người, đạt 3,8% so với kế hoạch 2 năm 2012-2013 (1.152/29.830 người), bằng 1,4% so với kế hoạch giai đoạn 2012-2015 (1.152/80.000 người); trong đó số lao động đi làm việc ở nước ngoài là 1.080 người, đạt 3,6% so với kế hoạch 2 năm 2012-2013 (1.080/29.830 người), bằng 1,35% so với kế hoạch giai đoạn 2012-2015 (1.080/80.000 người)”**.

- Nhiệm vụ 2 tại gạch đầu dòng thứ năm trang 16, đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: **“Hỗ trợ đào tạo lao động trình độ cao về kỹ năng nghề, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của nước tiếp nhận lao động cho 1.022 người, đạt 32% so với kế hoạch 2 năm 2012-2013 (1.022/3.190 người), bằng 20,4% so với kế hoạch giai đoạn 2012-2015 (1.022/5.000 người); trong đó 734 người được đi làm việc tại nước ngoài, đạt 23% so với kế hoạch 2 năm 2012-2013 (734/3.190 người), bằng 14,6% so với kế hoạch giai đoạn 2012-2015 (734/5.000 người)”**.

d. Tại khoản 3.5. Dự án “Hỗ trợ phát triển thị trường lao động”

- Tại điểm 3.5.1:

+ Gạch đầu dòng thứ nhất trang 18, đề nghị bổ sung vào cuối câu cụm từ ***“của giai đoạn 2012-2015”***.

+ Gạch đầu dòng thứ ba trang 18, đề nghị bổ sung vào cuối câu cụm từ ***“của giai đoạn 2012-2015”***.

+ Gạch đầu dòng thứ tư trang 18, đề nghị sửa lại như sau: ***“Số Trung tâm giới thiệu việc làm được tổ chức sản giao dịch việc làm 44/44 Trung tâm, đạt 100%”*** vì các trung tâm đã được đầu tư sản giao dịch thì đều tổ chức các phiên giao dịch hàng tuần, tháng.

+ Ghi chú số 12 trang 18, đề nghị viết lại như sau: ***“Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho 63 tỉnh/thành phố và Liên minh Hợp tác xã về hoạt động điều tra thực trạng nhu cầu và sử dụng lao động trong các doanh nghiệp và hoạt động cập nhật cơ sở dữ liệu thị trường lao động phân cầu lao động điện tử: mẫu phiếu điều tra không có tính phức tạp tuy nhiên do cán bộ triển khai trực tiếp các chương trình tại các Sở Lao động Thương binh và Xã hội mỗi năm khác nhau dẫn đến việc phải tổ chức tập huấn nghiệp vụ lại; đồng thời phần mềm cầu lao động khi xây dựng chưa tính hết được các mẫu biểu để phục vụ cho việc báo cáo tổng kết nên còn phải chi kết xuất số liệu và kiểm tra số liệu đầu ra của 63 tỉnh, thành phố và Liên minh Hợp tác xã năm 2012, 2013 từ phần mềm ra và nhập vào bảng biểu đầu ra đã được xây dựng căn cứ theo quy mô, chỉ tiêu hàng năm của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội đề ra”***.

- Tại điểm 3.5.2. Chấp hành chế độ quản lý tài chính

+ Tiết a/Gạch đầu dòng thứ nhất trang 19, đề nghị: bỏ đoạn ***“Chưa bố trí kinh phí để đầu tư các Trung tâm hướng nghiệp, dạy nghề và giới thiệu việc làm kiểu mẫu của Đoàn thanh niên tại Bắc Giang, Bắc Ninh”*** vì theo phê duyệt tại Quyết định 103/2008/QĐ-TTg ngày 21/7/2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hỗ trợ thanh niên học nghề và tạo việc làm đầu tư 10 Trung tâm hướng nghiệp dạy nghề và giới thiệu việc làm kiểu mẫu do Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lựa chọn tại 10 địa phương, trong đó không có Bắc Giang, Bắc Ninh; đồng thời bỏ đoạn ***“chưa được đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác điều tra dẫn đến kết quả điều tra còn chậm, sai sót về mặt số liệu (Bắc Ninh)...”***.

+ Tiết b/Gạch đầu dòng thứ hai trang 20, đề nghị thay cụm từ ***“phần vốn chậm”*** bằng cụm từ ***“phần khối lượng chậm tiến độ”***; tại dòng 7 từ dưới lên (trang 21), đề nghị bỏ đoạn ***“điều này làm giảm tính hiệu quả của vốn đầu tư thuộc ngân sách nhà nước”*** để thống nhất với nhận xét của Kiểm toán nhà nước tại các phần trên.

- Tại điểm 3.5.3/Dòng 7 từ trên xuống trang 22, đề nghị bỏ nhận định ***“còn lại mục tiêu chuẩn hóa giao dịch hàng ngày tại 30 - 40 Trung tâm giới thiệu việc làm là khó có khả năng hoàn thành đến thời điểm 2015”*** vì đây là kết quả của 2 năm 2012-2013, còn đến thời điểm cuối năm 2014 ngân sách trung ương đã hỗ trợ đầu tư cho 49 Trung tâm giới thiệu việc làm thuộc Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tại 49 địa phương.

e. Tại mục 3.6. Dự án 6 “Nâng cao năng lực truyền thông, giá sát đánh giá thực hiện Chương trình”

Điểm 3.6.3/Dòng 10 từ dưới lên trang 22, đề nghị bỏ cụm từ “*chỉ có 1.614 lượt cán bộ quản lý nhà nước về dạy nghề, việc làm và xuất khẩu lao động được nâng cao năng lực....*”. Vì số 1.614 là số lượng chương trình tuyên truyền, giới thiệu chính sách liên quan đến việc làm, dạy nghề, xuất khẩu lao động theo Phụ lục số 06/BCKT-CT.VLDN.

3.4. Tại mục 4. Công tác xử lý tạm ứng, chuyển số dư, ghi thu, ghi chi các khoản viện trợ, các khoản người dân đóng góp

Gạch đầu dòng thứ nhất trang 23: đề nghị *Kiểm toán Nhà nước kiểm tra lại số liệu do 2 năm 2012-2013 Bộ Tài chính thông báo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội số ghi thu, ghi chi là 36.259,3 triệu đồng (gồm: nguồn vốn ODA không hoàn lại là 14.952,6 triệu đồng và vốn vay là 21.273,7 triệu đồng).*

3.5. Tại mục 7. Việc tuân thủ quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Dòng thứ 9 từ dưới lên trang 23: đề nghị sửa đoạn “*Các đơn vị trực thuộc Bộ LĐTBXH tiếp tục thực hiện Quyết định số 106/QĐ-LĐTBXH về chương trình hành động của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí*” thành “*Các đơn vị trực thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Chương trình công tác hàng năm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ*”

3.6. Tại mục 8. Kết luận chung về Chương trình

- Gạch đầu dòng thứ nhất trang 24, đề nghị sửa lại như sau: *Công tác dự kiến phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình, dự án của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã đảm bảo theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ cụ thể; tuy nhiên, khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính giao vốn cho các Bộ, ngành và địa phương chỉ chi tiết theo nguồn vốn, không chi tiết theo từng Dự án thực hiện của Chương trình; đồng thời, cơ quan quản lý chương trình chỉ được hướng dẫn chỉ tiêu chuyên môn, không được hướng dẫn kinh phí gây khó khăn cho địa phương trong công tác phân bổ nguồn lực phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại địa phương; do vậy, việc xây dựng nguyên tắc, tiêu chí phân bổ ở Trung ương trở thành hình thức, kinh phí thực hiện ở địa phương không theo nguyên tắc, tiêu chí đã xác định.*

- Gạch đầu dòng thứ hai trang 24, đề nghị sửa lại như sau: “*Khi triển khai thực hiện một số Bộ, ngành, địa phương thực hiện mua sắm thiết bị nhưng chưa sử dụng hoặc tần suất sử dụng thấp kéo dài cũng làm giảm hiệu quả nguồn lực đầu tư của ngân sách nhà nước*”.

II. Phần thứ ba. Kiến nghị Kiểm toán

1. Phần I:

a. Tại mục 1. Nộp vào ngân sách nhà nước các khoản do Kiểm toán nhà nước xác định tăng thêm là 5.867.803.954đ:

- Đề nghị **kiểm tra lại phần số liệu do Kiểm toán Nhà nước kiến nghị nộp vào ngân sách nhà nước các khoản tăng thêm là 5.867.803.954 đồng (dòng 11 từ dưới lên), nhưng trong phụ lục số 2 phần số liệu “Kinh phí giảm (nộp trả) trong kỳ” là 5.710.230.320 đồng, chênh lệch 157.573.634 đồng.**

- Dòng Gạch đầu dòng thứ tám trang 24: đề nghị sửa lại do sai số học thu hồi theo kết quả kiểm toán các dự án đầu tư của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội là **5.166.641đ**; của tỉnh **Bắc Giang** là 12.284.500 đ (**không phải là Bắc Ninh như trong dự thảo**).

b. Tại mục 4. Hủy dự toán do không còn nhiệm vụ chi (trang 25), đề nghị bổ sung chi tiết của số kinh phí tăng hủy dự toán do hết nhiệm vụ chi vốn sự nghiệp là 3.702.707.366 đồng như sau: **Cục Việc làm là 451.418.366 đồng, Viện Nghiên cứu khoa học dạy nghề - Tổng cục Dạy nghề là 411.289.000 đồng và các đơn vị tại các địa phương là 2.840.000.000 đồng.**

2. Tại phần III/Mục 6. Đối với các dự án được kiểm toán:

Tại gạch đầu dòng thứ nhất trang 26, đề nghị sửa lại về phân bổ và giao dự toán như sau: **“Có biện pháp chỉ đạo các chủ đầu tư thực hiện tốt hơn nữa công tác giải ngân theo kế hoạch, đảm bảo hoàn thành 100% kế hoạch được giao”.**

III. Phần Phụ lục:

Tại Phụ lục số 05/BCKT-CT.VLDN, phần chi sự nghiệp của Dự án 5 - Hỗ trợ phát triển thị trường lao động, đề nghị sửa số dư hủy dự toán của Cục Việc làm như sau: Hủy dự toán phần vốn sự nghiệp: 0 đồng; hủy dự toán vốn đầu tư: 1.576.114.605 đồng.

Trên đây là ý kiến giải trình bổ sung của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, đề nghị Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành III nhà nước nghiên cứu, sửa đổi.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm, hợp tác của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng: Nguyễn Thanh Hòa,
- Các đơn vị: TCDN, VL, QLLĐNN;
- Lưu VT, KHTC.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH



Phạm Quang Phụng